

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BA BỂ
TỈNH BẮC KẠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **11/2024/HS-ST**
Ngày: 17/4/2024.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BA BỂ, TỈNH BẮC KẠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Thế Hùng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Thăng Bắc

Bà Nguyễn Thị Hồng Vân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Cao Thị Hải Yên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Văn Hòa, ông Hoàng Trọng Hữu - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 09/2024/TLST-HS, ngày 23 tháng 02 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2024/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 4 năm 2024 đối với bị cáo:

Triệu Văn C (Tên gọi khác: không), sinh ngày 01 tháng 12 năm 1989, tại huyện B, tỉnh Bắc Kạn. Nơi ĐKKTT và nơi ở hiện nay: Thôn P, xã B, huyện B, tỉnh Bắc Kạn; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Dao; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Triệu Kim C và bà Triệu Thị Nh; Vợ: Triệu Thị V; Con: 02 con; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại tại địa phương có mặt tại phiên tòa.

*** Người bào chữa cho bị cáo:** Ông Đinh Xuân Diệu - Trợ giúp viên pháp lý - Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bắc Kạn (Có mặt).

*** Nguyên đơn dân sự:** Ủy ban nhân dân huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn. Địa chỉ: Thôn Tin Đồn, xã Thượng Giáo, huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn.

- Người đại diện theo ủy quyền: Ông Dương Xuân Tr - Trưởng phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện B, tỉnh Bắc Kạn (Theo Quyết định số: 4599/QĐ-UBND ngày 27 tháng 12 năm 2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Ba Bể). Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 01 năm 2023 Triệu Văn C một mình dùng dao phát dọn cây bụi, dây leo và chặt những cây thân gỗ nhỏ, những cây to Triệu Văn C thuê một người đàn ông không rõ họ tên và địa chỉ, dùng cưa máy cắt hạ sau đó xếp thành đồng và đốt, việc phát dọn thực hiện trong 15 ngày vì bản thân muốn trồng cây gỗ mỡ và trồng xen cây sắn vào khu đất rừng ở khu rừng Slam Kha thuộc thôn P, xã B, huyện B, tỉnh Bắc Kạn. Đến ngày 24/4/2023 sự việc phát phá cây rừng trái phép của Triệu Văn C bị trạm kiểm lâm Hà Hiệu thuộc Hạt kiểm lâm huyện B phát hiện và chuyển cơ quan Điều tra công an huyện B điều tra theo thẩm quyền. Ngày 08/6/2023 cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện B phối hợp với các cơ quan chức năng tiến hành khám nghiệm hiện trường, xác định khu rừng bị phát phá là khu rừng sản xuất là rừng tự nhiên, thuộc lô 16 khoảnh 6 tiểu khu 60 trong bản đồ rà soát quy hoạch 03 loại rừng năm 2018 xã B, huyện B. Diện tích khu rừng bị hủy hoại là 6.004,5 m², lâm sản bị thiệt hại xác định được là 3,903m³ gỗ tròn thông thường từ nhóm V đến nhóm VIII và 2,07m³ gỗ củi, khu rừng thuộc quyền quản lý của Ủy ban nhân dân huyện B, tỉnh Bắc Kạn.

Tại kết luận định giá tài sản số 88/KL-HĐĐGTSTTHS ngày 12/12/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Ba Bể, kết luận: Giá trị thiệt hại, giá trị phải bồi thường đối với rừng sản xuất là rừng tự nhiên là 15.961.941đ (Mười lăm triệu chín trăm sáu mươi một nghìn chín trăm bốn mươi một đồng).

Quá trình giải quyết vụ án, bị cáo Triệu Văn C đã khai rõ hành vi phạm tội của bản thân về việc vào tháng 01/2023 đã tự ý phát phá và thuê người chặt những cây gỗ to ở khu rừng Slam Kha thuộc thôn P, xã B, huyện B, tỉnh Bắc Kạn, việc phát phá chỉ một mình bị cáo thực hiện, bị cáo cũng không xin phép và không được cơ quan có thẩm quyền cấp phép. Lời khai của bị cáo là phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Với hành vi trên, bản Cáo trạng số: 09/CT-VKSBB ngày 21/02/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Bắc Kạn đã truy tố bị cáo Triệu Văn C về tội: “*Hủy hoại rừng*”, theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 243 của Bộ luật Hình sự.

Điều luật có nội dung:

“1. Người nào đốt, phá rừng trái phép hoặc có hành vi khác hủy hoại rừng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

...

b) Rừng sản xuất có diện tích từ 5.000 mét vuông (m²) đến dưới 10.000 mét vuông (m²)”

Tại phiên tòa: Bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội do bị cáo gây ra. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Triệu Văn C phạm tội “*Hủy hoại rừng*”.

- Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 243, điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 50, Điều 65 Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt bị cáo từ 15 - 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 30 - 36 tháng.

Giao bị cáo Triệu Văn C cho Ủy ban nhân dân xã B, huyện B, tỉnh Bắc Kạn giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

- Về Hình phạt bổ sung: Đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Về vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật, cụ thể:

- + Tịch thu hóa giá sung vào Ngân sách nhà nước 3,903m³ gỗ tròn thông thường từ nhóm V đến nhóm VIII và 2,07m³ gỗ củi. Giao cho Ủy ban nhân dân huyện B quản lý và xử lý theo quy định.

- + Tịch thu tiêu hủy 01 con dao quắm tra cán gỗ dao dài 33cm, phần cán gỗ dài 35cm, bản rộng nhất là 4,5cm, cán dao có vành rộng nhất là 10cm, dao đã qua sử dụng, có dấu vết hoen rỉ.

- Về án phí: Bị cáo có đơn xin miễn án phí và bị cáo sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn, căn cứ điểm đ, khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 về án phí Tòa án, đề nghị Hội đồng xét xử miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

* Người bào chữa cho bị cáo cho rằng: Về tội danh và về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo là đúng quy định pháp luật, tuy nhiên người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét quyết định mức hình phạt thấp nhất theo đề nghị của Viện kiểm sát, thể hiện sự khoan hồng của Nhà nước.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo biết hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra huyện B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện B, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn; quyết định tố tụng được ban hành đúng thẩm quyền, đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật

tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử những người tham gia tố tụng không ai khiếu nại về quyết định, hành vi của Cơ quan, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về thủ tục tố tụng*: Tại phiên tòa người đại diện của nguyên đơn dân sự vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt. Hội đồng xét xử thấy rằng, tại cơ quan điều tra họ đã có lời khai đầy đủ và không có yêu cầu gì đối với bị cáo. Việc vắng mặt họ không ảnh hưởng đến việc xét xử của Tòa án. Căn cứ khoản 1 Điều 292 của Bộ luật tố tụng Hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt.

[3] *Về căn cứ định tội, định khung hình phạt*: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra, biên bản tiếp nhận nguồn tin về tội phạm, biên bản sự việc, biên bản khám nghiệm hiện trường, bản ảnh hiện trường; biên bản định giá tài sản và Kết luận của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Ba Bể và các tài liệu chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án đã thể hiện: Tháng 01 năm 2023 Triệu Văn C đã có hành vi tự ý phát phá và thuê người cắt những cây gỗ to ở khu rừng Slam Kha thuộc thôn P, xã B, huyện B, tỉnh Bắc Kạn thuộc lô 16 khoảnh 6 tiểu khu 60 trong bản đồ rà soát quy hoạch 03 loại rừng năm 2018 xã Bành Trạch, huyện Ba Bể, trong khi chưa được cơ quan chức năng cho phép, khu rừng này thuộc quyền quản lý của Ủy ban nhân dân huyện Ba Bể. Diện tích khu rừng bị hủy hoại là 6.004,5 m², lâm sản bị thiệt hại xác định được là 3,903m³ gỗ tròn thông thường từ nhóm V đến nhóm VIII và 2,07m³ gỗ củi có giá trị thiệt hại, giá trị phải bồi thường là 15.961.941đ (Mười lăm triệu chín trăm sáu mươi một nghìn chín trăm bốn mươi một đồng) Diện tích rừng bị hủy hoại là rừng sản xuất, rừng tự nhiên.

Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo thực hiện tội phạm với lỗi cố ý. Do vậy, đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo phạm tội "*Hủy hoại rừng*". Hành vi phạm tội của bị cáo không những xâm phạm đến môi trường rừng là khách thể được pháp luật hình sự Việt Nam bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến công tác bảo vệ và phát triển rừng. Bị cáo nhận thức được hành vi chặt phá rừng là vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Bể đã căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 243 của Bộ luật Hình sự để truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Cần xử lý bị cáo với mức án tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] *Về nhân thân, tiền án, tiền sự, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo*:

- Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự.
- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.
- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đó là: Trong các giai đoạn tố tụng bị cáo đều "*Thành*

khẩn khai báo, ăn năn hối cải" về hành vi phạm tội của mình; bị cáo đã tự nguyện trồng cây mỡ lên toàn bộ diện tích đất rừng đã bị phá, do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự "*tự nguyện khắc phục hậu quả*", đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm Hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Về hình phạt: Căn cứ vào tính chất mức độ của hành vi phạm tội của bị cáo, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo, bị cáo có nơi cư trú ổn định, rõ ràng, bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, trình độ học vấn thấp nên nhận thức còn hạn chế, mục đích bị cáo phá rừng chỉ để trồng cây có kinh tế cao phục vụ cho cuộc sống mưu sinh của gia đình. Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà xử phạt bị cáo hình phạt tù cho hưởng án treo là phù hợp với quy định tại Điều 65 của Bộ luật hình sự, như vậy cũng đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội, thể hiện được tính nhân đạo và lượng khoan hồng của pháp luật. Do đó, mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Bể đề nghị xử phạt bị cáo từ 15 đến 18 tháng tù cho hưởng án treo là có căn cứ, phù hợp với các quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 4 Điều 243 của Bộ luật hình sự. Song xét thấy bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, không có việc làm ổn định để tạo ra nguồn thu nhập nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[5] *Về trách nhiệm dân sự:* Tại phiên tòa người đại diện cho nguyên đơn dân sự vắng mặt, tuy nhiên trong quá trình điều tra không yêu cầu bị cáo phải bồi thường, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] *Về vật chứng:*

+ Đối với 3,903m³ gỗ tròn thông thường từ nhóm V đến nhóm VIII và 2,07m³ gỗ củi. Trong quá trình điều tra, cơ quan điều tra giao cho Ủy ban nhân dân xã Bành Trạch, huyện Ba Bể quản lý theo quy định. Số gỗ này cần tịch thu hóa giá để sung vào ngân sách Nhà nước, xác định Ủy ban nhân dân huyện Ba Bể là cơ quan có thẩm quyền quản lý Nhà nước đối với số gỗ trên nên giao cho Ủy ban nhân dân huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn quản lý và xử lý theo quy định của pháp luật.

+ Tịch thu tiêu hủy 01 con dao quắm tra cán gỗ dao dài 33 cm, phần cán gỗ dài 35 cm, bản rộng nhất là 4,5 cm, cán dao có vanh rộng nhất là 10cm, dao đã qua sử dụng, có dấu vết hoen rỉ không có giá trị.

[7] *Về các vấn đề khác:* Đối với người đàn ông bị cáo Triệu Văn C thuê cắt hạ những cây gỗ, nhưng bị cáo không biết người này là ai và ở đâu, nên cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh xử lý là phù hợp.

[8] *Về án phí:* Do bị cáo sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn và bị cáo có đơn xin miễn án phí, căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 về án phí Tòa án: Bị cáo được miễn tiền án phí hình sự sơ

thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo, nguyên đơn dân sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- **Tuyên bố**: Bị cáo Triệu Văn C phạm tội "*Hủy hoại rừng*".

- Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 243, điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 50; Điều 65 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt bị cáo Triệu Văn C 15 (*Mười lăm*) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 30 (*Ba mươi*) tháng. Thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Triệu Văn C cho Ủy ban nhân dân xã B, huyện B, tỉnh Bắc Kạn giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước tổng hợp với hình phạt của bản án mới.

- **Về xử lý vật chứng**: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Tịch thu hóa giá đề sung quỹ nhà nước 3,903m³ gỗ thuộc nhóm V đến nhóm VIII và 2,07m³ gỗ củi. Giao Ủy ban nhân dân huyện Ba Bể quản lý và xử lý theo quy định của pháp luật.

(Tình trạng, số lượng vật chứng như biên bản giao, nhận vật chứng ngày 08/6/2023 giữa Công an huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn với Ủy ban nhân dân xã Bành Trách, huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn).

+ Tịch thu tiêu hủy 01 con dao quắm tra cán gỗ dao dài 33 cm, phần cán gỗ dài 35 cm, bản rộng nhất là 4,5 cm, cán dao có vanh rộng nhất là 10 cm, dao đã qua sử dụng, có dấu vết hoen rỉ không có giá trị.

(Tình trạng, số lượng vật chứng như biên bản giao, nhận vật chứng ngày 21/02/2024 giữa Công an huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn với Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn).

- **Về án phí**: Áp dụng Điều 135/ Bộ luật Tố tụng Hình sự; căn cứ điểm đ, khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về án phí, lệ phí: Bị cáo được miễn tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

- **Về quyền kháng cáo:** Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, báo cho biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người đại diện của nguyên đơn dân sự vắng mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật, .

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Kạn; (1)
- VKSND tỉnh Bắc Kạn; (1)
- VKSND huyện Ba Bể (2);
- Bị cáo; Người BC (1)
- Nguyên đơn dân sự; (1)
- Người có QL, NVLQ; (2)
- Chi cục THADS huyện Ba Bể; (1)
- Công an huyện Ba Bể; (2)
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Kạn; (1)
- Lưu hồ sơ vụ án; (1)
- Lưu Văn phòng. (1)

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thế Hùng